



BẢN TIN KHUYẾN NÔNG VÀ THI TRƯỜNG

Phát hành ngày 10-20-30 hàng tháng

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG TP. HỒ CHÍ MINH

70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

ĐT: 028 39313016 - Email: ttkn.snn@tphcm.gov.vn

Fax: (028) 39312018 - Website: www.khuyennongtphcm.vn

**Số 05
2021**



Trong số này



Đầu năm, thanh long tăng giá mạnh, nông dân mừng ít, lo nhiều

Tình hình sản xuất cây trồng và sâu bệnh hại

Giá cả nông sản

Giá cả các mặt hàng nông sản tại TP. HCM.



Bộ Nông nghiệp và PTNT: Ban hành Kế hoạch hành động cải thiện môi trường kinh doanh ngành nông nghiệp và đơn giản hóa quy trình liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025

Phát triển sản xuất và kết nối tiêu thụ muối trên đại bàn huyện Cần Giờ



Nguyên tắc hợp tác công tư trong hoạt động Khuyến nông

Lần đầu tiên 13 Giám đốc Sở NN-PTNT cùng ngồi hiến kế phát triển vùng ĐBSCL



HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh hoa Tết tại Thành phố Hồ Chí Minh

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT: BAN HÀNH KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ ĐƠN GIẢN HÓA QUY TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Nhằm cải thiện môi trường kinh doanh ngành nông nghiệp cả về điểm số và thứ hạng, góp phần thực hiện mục tiêu và các chỉ tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Đồng thời, cập nhật đầy đủ dữ liệu và tính chi phí tuân thủ các quy định hiện hành tại các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực đến 31/5/2020 có liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ vào phần mềm thống kê, rà soát theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; Bên cạnh đó, rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa những quy định không hợp lý, đang là rào cản, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, góp phần thực hiện mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn từ nay đến năm 2025,...

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã ban hành Quyết định 206/QĐ-BNN-PC về Kế hoạch hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ. Theo đó, nội dung Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021 và Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020



của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

Về tổ chức thực hiện Quyết định 206/QĐ-BNN-PC thuộc về các tổ chức, cá nhân:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, căn cứ vào Kế hoạch hành động này để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện; Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện định kỳ báo cáo về Bộ (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo nêu rõ tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ hoàn thành, nhiệm vụ chưa hoàn thành, những khó khăn và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện; Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ theo quy định.

Vụ Khoa học công nghệ và môi trường có trách nhiệm kiểm soát việc thống kê, rà soát, tính toán chi phí tuân thủ, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến

hoạt động kinh doanh quy định về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật của các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; Vụ Pháp chế có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan kiểm soát việc thống kê, rà soát, tính toán chi phí tuân thủ, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định về yêu cầu, điều kiện trong hoạt động kinh doanh; quy định về kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu của các đơn vị thuộc Bộ; Văn Phòng Bộ có trách nhiệm kiểm soát việc thống kê, rà soát, tính toán chi phí tuân thủ, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến thủ tục hành chính và vận hành hệ thống phần mềm thống kê, rà

soát quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; Vụ Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành để thực hiện nhiệm vụ; Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Vụ Pháp chế theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thống kê, tính toán chi phí, xây dựng phương án của các đơn vị và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ theo quy định.

M.Hiếu

TIN TỨC

PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ KẾT NỐI TIÊU THỤ MUỐI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẦN GIỜ

Huyện Cần Giờ có diện tích đất tự nhiên là 70.445,33 ha, chiếm trên 33% diện tích đất tự nhiên của Thành phố, trong đó diện tích rừng ngập mặn trên 34.763,64 ha, chiếm trên 64,34% diện tích đất tự nhiên của huyện, có bờ biển dài trên 20 km, kéo dài từ vịnh Đồng Thanh sang Gành Rái. Với hệ thống sông ngòi chằng chịt, diện tích mặt nước đến gần 23.000 ha, vị trí tự nhiên tiếp giáp với biển Đông, là điều kiện thuận lợi cho phát triển nghề là muối, đây là nghề truyền thống, gắn liền với hoạt động sản xuất của người dân từ những năm 1978 đến nay. Huyện Cần giờ là địa phương duy nhất của Thành phố quy hoạch sản xuất muối, diện tích 1.000 ha, trong đó xã Lý Nhơn là 800 ha, xã Thạnh An là 200 ha. Từ năm 2010 đến nay, nghề làm muối trên địa bàn huyện Cần Giờ có sự chuyển biến



Hội thảo chuyên đề về phát triển sản xuất và kết nối tiêu thụ muối trên địa bàn huyện Cần Giờ

đáng kể, người dân từng bước chuyển đổi từ sản xuất muối truyền thống (kết tinh trên nền đất) sang sản xuất theo phương thức kết tinh trên ruộng trải bạt. Diện tích đất đưa vào sản xuất hằng năm đạt trên 1.550 ha, sản xuất bình quân trên 100.000 tấn/năm, năng suất bình quân trên 65 tấn/ha

Vụ muối năm 2020, trên địa bàn huyện sản xuất là 1.576 ha, trong đó: diện tích sản xuất muối truyền thống trên nền đất là 295 ha (chiếm 18,7%), diện tích sản xuất theo phương pháp kết tinh trên ruộng trải bạt là 1.281 ha (chiếm 81,3%). Sản lượng cả vụ đạt 138.327 tấn (muối bạt 115.320 tấn, muối đất bình quân đạt 88,7 tấn/ha, tăng 22,3 tấn/ha; trong đó sản xuất theo phương pháp kết tinh trên ruộng trải bạt đạt 90,01 tấn/ha theo phương pháp truyền thống đạt 78.03 tấn/ha. Sản lượng muối tiêu thụ 92.082 tấn, trong đó muối bạt 69.680 tấn, muối đất 22.400 tấn đạt 66,57% sản lượng muối sản xuất, sản lượng còn lại phải tiêu thụ khoảng 46.247 tấn

Trong năm 2020, giá muối tiêu thụ dao động từ 550 - 800 đồng/kg, có sự biến động về giá qua các tháng và biến động tăng giảm từ 50 - 250 đồng/kg, giá bán bình quân là 684 đồng/kg (muối bạt 709.477 đồng/kg, muối đất 609.911 đồng/kg) thấp hơn năm 2019 từ 400 - 550 đồng/kg

Thời gian qua, Thành phố và huyện Cần Giờ đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất như: hệ thống giao thông nội đồng vận chuyển muối, hệ thống thủy lợi cấp thoát nước cung cấp nước sản xuất muối, hệ thống điện; triển khai mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất: mô hình muối trải bạt, mô hình trữ nước chạt, máy lãn khuôn muối, máy chế biến muối.

Bên cạnh đó đã triển khai các chính sách như: hỗ trợ lãi xuất vay vốn cho diêm dân, hỗ trợ hợp tác tiêu thụ muối, đào tạo nghề làm muối trải bạt, khuyến diêm (hỗ trợ bạt nhựa, hồ trữ nước chạt) tập huấn, tham quan, học tập các mô hình sản xuất muối tiên tiến tại các tỉnh lân cận.

Trong những năm gần đây, mặc dù năng suất, sản lượng muối trên địa bàn huyện Cần Giờ khá cao và ổn định nhưng mức giá bán không tăng nhiều, trong khi giá thành sản xuất bình quân xu hướng tăng (giá nhân công tăng). Do đó, người dân làm muối đa số có lãi thấp, hoạt động sản xuất muối (ở trong và ngoài khu vực quy hoạch sản xuất muối) chỉ mang tính chất cầm chừng, lấy công làm lời nên ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, thu nhập của người dân. Người làm muối trên địa bàn huyện Cần Giờ, giá thành sản xuất cao hơn so với các tỉnh Miền trung. Giá thành sản xuất muối năm 2020 bình quân: 579 đồng/kg (muối trải bạt 569 đồng/kg, muối đất 629 đồng/kg).

Trong thời gian tới, cần phải nâng cao chất lượng muối, đa dạng hóa các sản phẩm chế biến từ muối có thể cạnh tranh trên thị trường, nâng cao thu nhập cho người dân làm muối để có cuộc sống ổn định, an toàn sản xuất. Với mục đích góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất muối trên địa bàn huyện Cần Giờ có một số giải pháp như sau: *một là*, giải pháp quản lý, quy hoạch sản xuất vùng sản xuất muối; *hai là*, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm sản xuất từ muối; *ba là*, cần có các chính sách hỗ trợ phát triển nghề muối; đào tạo nguồn nhân lực sản xuất muối về kỹ thuật sản xuất muối ứng dụng công nghệ cao; *bốn là*, phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất muối; *năm là*, giảm giá thành trong sản xuất muối.

Gái Nhỏ

NGUYÊN TẮC HỢP TÁC CÔNG TƯ TRONG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

Nhằm xây dựng mối liên kết giữa các cơ quan quản lý, cơ quan nghiên cứu, hệ thống khuyến nông, doanh nghiệp và nông dân trong sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện sản xuất bền vững, ngày 25/8/2020, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã ban hành Quyết định số 162/QĐ - KN - ĐTHL về nguyên tắc hợp tác công tư trong hoạt động khuyến nông. Nguyên tắc với mục đích đổi mới cách tiếp cận khuyến nông, tập trung nguồn lực, làm tốt công tác xã hội hóa khuyến nông để phát huy tối đa tiềm lực từ khối công và khối tư, tạo sức mạnh tổng hợp giúp cho công cuộc đổi mới nông nghiệp nông thôn nói chung và công cuộc đổi mới khuyến nông nói riêng nhanh chóng và bền vững, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã tổ chức hội thảo: Tăng cường hợp tác công tư (PPP) trong hoạt động khuyến nông.

Theo đó, phạm vi hợp tác và các bên tham gia hợp tác là các tổ chức Quốc tế, Tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp, Chương trình nghiên cứu trong và ngoài nước có các hoạt động hợp tác với Trung tâm Khuyến nông Quốc gia triển khai thực hiện thông qua hệ thống khuyến nông Việt Nam.

Mục tiêu nhằm tạo ra sự hợp tác giữa hệ thống khuyến nông, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế và tư nhân để thực hiện mục tiêu của các bên một cách bền vững, thu hút tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực của các bên để hợp tác chuyển giao công nghệ, tổ chức sản xuất, tránh trùng lặp, lãng phí vốn. Xây dựng mối liên kết giữa các cơ quan quản lý, cơ quan nghiên cứu, hệ thống khuyến nông, doanh nghiệp và nông dân trong sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện sản xuất bền vững, phục vụ xuất khẩu nông



Mô hình Khuyến nông về trồng rau thủy canh tại Quận 12, TP.HCM

sản. Sử dụng có trách nhiệm vật tư nông nghiệp.

Nội dung hợp tác tập trung vào hỗ trợ khởi nghiệp, sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, tập trung vào các mô hình kinh doanh mới, góp phần định hướng sản xuất và xây dựng thương hiệu sản phẩm; Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về giống, công nghệ sản xuất, cơ giới hóa, công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các quy trình kỹ thuật sản xuất an toàn, sản xuất theo hướng hữu cơ, phát triển các sản phẩm OCOP, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa và công nghệ cao,...; Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho nông dân, người sản xuất, kỹ năng chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, bồi dưỡng, cập nhật và nâng cao kiến thức về sản xuất an toàn, sản xuất theo chuỗi giá trị, kiến thức về biến đổi khí hậu, sản xuất theo định hướng thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế; Ứng dụng công nghệ thông tin để nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến, kết quả nghiên cứu, tiến bộ khoa học và công nghệ, các điển hình tiên tiến, các công nghệ sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; Phát triển nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển nông nghiệp bền

vững, nông nghiệp 4.0, phòng chống thiên tai rủi ro trong sản xuất; Xây dựng thương hiệu nhãn mác sản phẩm; Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; Phát triển nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển nông nghiệp bền vững, nông nghiệp 4.0, phòng chống thiên tai rủi ro trong sản xuất; Phát triển sinh kế bền vững, phát triển nông thôn; Xây dựng chính sách và chiến lược phát triển,...

Quyết định hoạt động theo nguyên tắc hợp tác công khai minh bạch thông tin, hiệu quả phù hợp với pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế, tuân thủ hướng dẫn của ASEAN về đầu tư có trách nhiệm đối với nông lâm nghiệp và thực phẩm. Hợp tác bình đẳng, phát huy vai trò chủ động, tích cực, tự nguyện và trách nhiệm, đảm bảo các bên tham gia cùng có lợi. Có cơ chế giám sát tài chính chặt chẽ trong quá trình triển khai, theo yêu cầu và thống nhất giữa các bên. Các bên tham gia tạo môi trường thuận lợi tốt nhất để thực hiện các hoạt động hợp tác PPP, góp phần thúc đẩy sản xuất

nông nghiệp bền vững. Đảm bảo bình đẳng giới trong các hoạt động hợp tác PPP.

Bên cạnh đó, Quyết định cũng nêu rõ, hình thức hợp tác thông qua biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU). Biên bản ghi nhớ hợp tác là biên bản thỏa thuận giữa Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và các bên tham gia về một lĩnh vực hợp tác cụ thể, theo đó thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp tổ chức hợp tác, kinh phí đóng góp của các bên để thực hiện một hoạt động cụ thể. Các bên cam kết và có trách nhiệm thực hiện thông qua các hợp đồng trong khuôn khổ MOU. Thông qua hợp đồng cung cấp dịch vụ, thỏa thuận hợp tác song phương giữa Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và các bên liên quan khác để thực hiện các hoạt động cụ thể. Đồng thời, Quyết định cũng ghi rõ quyền lợi và trách nhiệm của các bên như: các đơn vị khối Công, các đơn vị khối tư nhân và các đơn vị đối tác.

M. Hiếu

ĐỒNG NAI CÓ SẢN PHẨM OCOP 5 SAO ĐẦU TIÊN

Ngày 14-2, theo Sở NN&PTNT Đồng Nai, sau 2 năm thực Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tính đến nay Đồng Nai có 46 sản phẩm đạt chuẩn từ 3 sao trở lên, đạt 283% mục tiêu giai đoạn 2018 - 2020.

Trong đó có 27 sản phẩm đạt 3 sao, 18 sản phẩm đạt 4 sao. Đặc biệt, lần đầu tiên Đồng Nai có 1 sản phẩm đạt tiêu chuẩn 5 sao là bột ca cao nguyên chất 3 trong 1 Bunga của Công

ty TNHH ca cao Trọng Đức (xã Phú Hòa, Định Quán).

Sản phẩm hạng 5 sao này có chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Theo kế hoạch, giai đoạn 2021 - 2025, Đồng Nai sẽ có 5 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao.

Được biết, hiện cả nước có trên 2.900 sản phẩm OCOP được công nhận đạt tiêu chuẩn 3 sao trở lên, trong đó chỉ có 70 sản phẩm có tiềm năng đạt tiêu chuẩn 5 sao.

Theo TIẾN MINH – Báo SGGP

LÀNG MAI AN NHƠN, BÌNH ĐỊNH THU VỀ 80 TỶ ĐỒNG

Ngày 17-2, Phó Chủ tịch thị xã An Nhơn (Bình Định) Bùi Văn Cư cho biết, mặc dù ảnh hưởng của dịch Covid-19 song người dân trồng mai vàng toàn thị xã vẫn nỗ lực tận dụng các thị trường tết ở phía Nam và Trung bộ, duy trì được doanh thu ở mức tương đối, ước đạt gần 80 tỷ đồng.

2 xã trồng mai có doanh thu cao nhất là Nhơn An, Nhơn Phong (thị xã An Nhơn). Tại xã Nhơn An, năm nay có khoảng 1.000 hộ dân trồng mai vàng, thu về trên 34 tỷ đồng; xã Nhơn Phong có 347 hộ dân có mai đủ tuổi bán vụ tết, thu về 38 tỷ đồng, có hộ thu nhập khá cao từ 1,3-1,5 tỷ đồng...

Theo UBND thị xã An Nhơn, trong năm 2020, toàn thị xã này có gần 1.500 hộ dân trồng mai vàng, diện tích 145ha, số chậu mai từ 1,6-2 triệu chậu. Vài năm trở lại đây, qua mỗi vụ mai tết, doanh thu toàn thị xã này luôn đạt khoảng 100 tỷ đồng/năm, bán ra khắp các thị trường trong cả nước, chủ yếu phía Bắc. Tuy nhiên, năm nay do ảnh hưởng của dịch nên thị trường phía Bắc sụt giảm, nhiều lái buôn hủy đơn hàng đã đặt cọc từ trước, nên doanh thu của thủ phủ mai vàng lớn nhất miền Trung năm nay giảm hẳn.

Theo NGỌC OAI-Báo SGGP

LẦN ĐẦU TIÊN 13 GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP – PTNT CÙNG NGỒI HIẾN KẾ PHÁT TRIỂN VÙNG ĐBSCL

Ngày 18/2, tại Cần Thơ, Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Lê Minh Hoan và Thứ trưởng Trần Thanh Nam đã có buổi làm việc với Sở NN-PTNT các tỉnh ĐBSCL về định hướng nông nghiệp ĐBSCL.

Lập nhóm Zalo 13 Giám đốc Sở NN-PTNT khu vực ĐBSCL

Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Lê Minh Hoan phát biểu ngắn gọn trước cuộc họp: “Bộ NN-PTNT rất cần nghe Giám đốc Sở NN-PTNT hiến kế”.

Đáp lại lời mời gọi của Thứ trưởng Lê Minh Hoan, lãnh đạo Sở NN-PTNT các tỉnh ĐBSCL đều có sự chuẩn bị ý kiến từ trước cho cuộc họp này.

Đa số nêu lên những thành tựu của ngành nông nghiệp địa phương



Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Lê Minh Hoan phát biểu tại buổi làm việc với 13 tỉnh thành ĐBSCL. Ảnh: Lê Hoàng Vũ.

trong năm qua và những khó khăn trong thời gian tới.

Một số lãnh Sở NN-PTNT đề xuất các hiến kế cho vùng và ngành nông nghiệp cả nước như vấn đề HTX, liên kết vùng, xây dựng thương hiệu nông sản Việt...

Sau khi lắng nghe báo cáo, đề xuất và hiến kế từ Giám đốc Sở NN-PTNT các tỉnh ĐBSCL, Thứ trưởng Lê Minh Hoan chia sẻ: Chúng ta chuẩn bị tâm thế gì trong thời gian tới? Ngành nông nghiệp của ĐBSCL phải có chiến lược phát triển đồng bộ. Mục tiêu nông nghiệp là vừa chuẩn bị cho ngắn nhưng phải có tầm nhìn. Sứ mạng của chúng ta rất lớn. Phải có tầm nhìn chứ không bị cuốn vào những vụ việc sạt lở, khô hạn, giá cả...



Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Trần Thanh Nam. Ảnh: Lê Hoàng Vũ.

13 Giám đốc Sở NN-PTNT các tỉnh thành ĐBSCL ngồi đây cần phải có sự hợp tác, gắn kết. Chúng ta cần suy nghĩ lớn hơn chứ không quanh quẩn. Nông nghiệp 4.0 kéo theo nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp số. Nhiệm vụ của chúng ta là giải mã và hiện thực hóa hướng đến nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại...

Nói đến liên kết vùng, [Thứ trưởng Lê Minh Hoan](#) cho rằng: Liên kết vùng quan trọng nhất là liên kết không gian kinh tế. Không gian kinh tế nông nghiệp của 13 tỉnh thành ĐBSCL là có những nông sản tương đồng.

Các đồng chí Giám đốc Sở NN-PTNT chính là những người bao quát không gian này. Hướng tới cần có bản tin đồng bằng về nông nghiệp ĐBSCL. Lập nhóm Zalo lãnh đạo Sở NN-PTNT 13 tỉnh ĐBSCL để chia sẻ thông tin.

Riêng đối với HTX dù còn khó khăn nhưng không còn con đường nào

khác, phải phát triển kinh tế hợp tác. Phải kích hoạt đầu ra bằng cách giảm chi phí, bán giá trị chứ không phải bán giá cả.

"Ngồi lại với nhau như thế này là rất ý nghĩa"

Ngành nông nghiệp hàng năm họp liên tục từng mảng vấn đề. Tuy nhiên, các Giám đốc Sở NN-PTNT khu vực ĐBSCL ngồi lại với nhau như thế này là rất ý nghĩa và cần duy trì việc này. Chúng ta cần ngồi lại bàn những gì để làm được tốt hơn trong thời gian tới. Chúng ta suy nghĩ cái gì cho thời gian tới?

Sau khi nghe Cục Trồng trọt báo cáo, Thứ trưởng Trần Thanh Nam vui mừng cho biết: Giá lúa năm nay rất cao, vụ lúa đông xuân này khả năng tiêu thụ rất tốt.

Tuy nhiên, cơ cấu giống lúa cần phải suy nghĩ cho phù hợp với



TS Trần Minh Hải, Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Tư vấn kinh tế hợp tác (Trường Cán bộ quản lý NN-PTNT II). Ảnh: Lê Hoàng Vũ.

thị trường tiêu thụ. Đối với trái cây, vùng ĐBSCL là chủ lực, nhưng thế mạnh đó đang bị ảnh hưởng bởi chất lượng và hạn mặn. Chúng ta cần suy nghĩ để sơ chế, chế biến sâu hơn các sản phẩm từ trái cây.

Lần đầu tiên có đầy đủ 13 Giám đốc Sở NN-PTNT các tỉnh ĐBSCL

Lần đầu tiên có đầy đủ 13 Giám đốc Sở NN-PTNT đến tham dự nhân

dịp đầu năm mới. Rất nhiều vấn đề đặt ra trong buổi trao đổi này như an ninh nguồn nước, phát triển HTX, OCOP, tái cơ cấu nông nghiệp.

Đồng ý ĐBSCL nông nghiệp là thế mạnh, nhưng còn nhiều vấn đề trăn trở. ĐBSCL dựa vào nông nghiệp và cây lúa quá lâu làm cho thành quả còn hạn chế. Xu thế ngày nay vận động rất nhanh nên việc chuyển đổi phải tốc độ, nông nghiệp làm hạn chế. Cái bất lợi, hạn chế của nông nghiệp chúng ta cần cân nhắc để phát triển. Đầu tư vào nông nghiệp cần bám vào Nghị quyết 120, thích ứng với biến đổi khí hậu.



TS Trần Bá Hoảng, Viện trưởng Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam. Ảnh: Lê Hoàng Vũ.

Mô hình HTX hiện nay là cứu cánh

Mô hình HTX hiện nay là cứu cánh để giải quyết khó khăn. Muốn thành công thì phải HTX đa mục tiêu, HTX phải làm được nhóm dịch vụ nông nghiệp và phi nông nghiệp. Các HTX thành công phải hài hòa được lợi ích. ĐBSCL chiếm 13% số lượng HTX trong cả nước, bình quân 69 người/HTX.

Đồng Tháp có nhiều Nghị quyết để phát triển HTX nên địa phương phát triển rất mạnh. Mô hình Hội quán ở Đồng Tháp là một điển hình.

ĐBSCL cần đầu tư xây dựng các hồ nhân tạo để trữ nước

ĐBSCL hiện nay đang có 14 hệ thống thủy lợi được xây dựng. Lượng nước về ĐBSCL đang giảm rất rõ rệt nên phải thay đổi lại cơ cấu cây trồng và mùa vụ. Lượng phù sa thay đổi rất lớn và tình hình sạt lở phức tạp. ĐBSCL chủ yếu có hai nguồn nước đổ về là từ sông Mekong và biển hồ nhưng hiện nay rất ít. Chính vì vậy tình hình xâm nhập mặn ở vùng ĐBSCL ngày càng sâu hơn.

Định hướng để bảo vệ nguồn nước ngọt cho vùng ĐBSCL trong thời gian tới cần đầu tư xây dựng các hồ nhân tạo để trữ nước. Quy hoạch sản xuất để giảm khai thác sử dụng nguồn nước ngọt quá mức. ĐBSCL với nhiều lợi thế so với các vùng khác nhưng đang bị tác động của biến đổi khí hậu. Do vậy, cần phải có tầm nhìn chiến lược để khai thác tối ưu lợi thế tự nhiên cho vùng đất này.

Thời gian tới cần khởi động lại nhóm lúa xuất khẩu

Vụ lúa đông xuân 2020-2021, đến giờ này cơ bản đã vượt qua được hạn mặn. Năng suất lúa bình quân khoảng 7 tấn/ha, có thể nói một năm năng suất đạt cao nhất. Hiện nay có 3 nhóm giống, nhóm dành cho chế biến, nhóm chất lượng cao và nhóm đặc sản. Theo dự báo, tình hình xuất khẩu gạo đang rất rộng nên không lo ngại giá lúa giảm.

Định hướng thời gian tới cần khởi động lại nhóm lúa xuất khẩu. Riêng về cây ăn trái có 5 loại phục vụ cho xuất khẩu. Định hướng, khi tổ chức sản xuất cần dự tính dự báo, phải có bản đồ số hóa. Mục đích cuối cùng phải gia tăng được giá trị sản phẩm.

Theo NGỌC THẮNG – HỮU ĐỨC – LÊ HOÀNG VŨ - Báo NNVN

**Phụ lục .Thông tin tình hình sinh vật hại cây trồng tuần 05
(từ 26/01/2020 đến 02/02/2021) tại các quận huyện TP. HCM**

1. Tiến độ sản xuất cây trồng vụ Đông xuân 2020-2021 (đến ngày 02/02/2021)

TT	Cây trồng	Đơn vị	Thực hiện
1	Lúa Mùa 2020	ha	6.057
2	Lúa Đông xuân 2020-2021	ha	4.856
3	Rau Đông xuân 2020-2021	ha	4.212
4	Lũy kế rau năm 2021	ha	1.712,3
5	Hoa, cây kiểng	ha	2.359
6	Cây lương thực	ha	284
7	Cây công nghiệp	ha	1.092,3
8	Cây ăn quả	ha	2.875,7

2. Tình hình sinh vật hại tuần 05/2021

Cây trồng	Sinh vật hại	Diện tích nhiễm (ha)	Mức độ nhiễm	Vùng (quận/huyện)
Cây lúa vụ Đông xuân 2020-2021	Sâu cuốn lá	120,5	Nhẹ	CC
	Bọ xít hôi	37,5	Nhẹ	CC-HM
	Đạo ôn	79,2	Nhẹ	CC-HM
	Đốm vằn	26,0	Nhẹ	CC
	Khác	757	Nhẹ	CC
Cây rau	Sâu xanh	63,6	Nhẹ	CC-HM-Q12-BC-BT
	Sâu ăn tạp	153,2	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-Q9-BC-BT-CC
	Rầy xám	52,6	Nhẹ	TĐ-Q9-HM-Q12
	Gỉ trắng	58,9	Nhẹ	HM-Q12-BC-BT-CC
	Thối nhũn	4,4	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC
	Sinh vật hại khác	346,6	Nhẹ	TĐ-Q9-HM-Q12-Q9-BC-BT
Hoa lan	Muỗi hại bông, đốm lá, ...	12,3	Nhẹ	TĐ-Q9-Q2-CC-BC-BT-CG-NB-Q7
Hoa mai	Sâu ăn lá, bọ trĩ, ...	31,9	Nhẹ	TĐ-Q9-Q2-CC-BC-BT-CG-HM-Q12
Hoa sứ	Rệp sáp, sâu xanh...	0,3	Nhẹ	Q9-CC-BC-CG
Bonsai	Sâu ăn lá, sâu đục thân	0,2	Nhẹ	BC

3. Dự báo trong thời gian tới (tuần 06/2021 từ 02/02/2021 đến 09/02/2021)

Cây trồng	Sinh vật hại	Giải pháp khắc phục	Vùng
Trên cây lúa	Vụ Mùa 2020: bọ xít hôi, rầy nâu, đạo ôn, lem lép hạt... Vu Đông xuân 2020-2021: rầy nâu, bọ trĩ, sâu cuốn lá, sâu phao...	Thăm đồng thường xuyên, theo dõi mật số rầy di trú vào đên, gieo sạ né rầy tập trung chủ động tưới tiêu, giống gieo sạ từ 80-100 kg/ha, sử dụng thuốc 4 đúng...	CC-HM-BC-BT-CG
Trên cây rau	Sâu xanh, sâu tơ, sâu khoang, rầy xám, thối nhũn, gỉ trắng...	Vệ sinh vườn, cày ải phơi đất 7 – 10 ngày trước khi gieo cấy; bón phân cân đối, thu gom và tiêu hủy cây bệnh, phòng trừ các loài côn trùng chích hút, cắn phá; chủ động tưới tiêu, thoát nước	TĐ-Q9-HM-Q12-BC-BT-CC
Trên hoa, cây kiểng	Muỗi đục bông, ôc sên, thối nhũn (hoa lan); sâu ăn lá, bọ trĩ, rệp vải (mai); sâu xanh (hoa sứ), sâu ăn lá (hoa nền),...	Vệ sinh vườn, cải tạo vườn thông thoáng, phòng ngừa các loài côn trùng gây hại,...	TĐ-Q9-HM-Q12-BC-BT-CC-CG-NB
Trên cây trồng khác	Sâu đục thân mía; rệp sáp, khảm lá khoai mì; bệnh vàng lá greening cam quýt; chổi rồng nhàn; bọ cánh cứng hại dừa	Điều tra sinh vật hại đồng ruộng định kỳ, sử dụng các biện pháp IPM trong quản lý dịch hại,...	CC-BC-HM-CG-NB

Chi cục Trồng trọt và BVTV



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG



ĐẦU NĂM, THANH LONG TĂNG GIÁ MẠNH, NÔNG DÂN MỪNG ÍT, LO NHIỀU

Sau khi lứa thanh long phục vụ thị trường Tết Nguyên đán 2021 rớt giá thê thảm, những ngày đầu năm mới, giá loại trái cây này đột ngột tăng mạnh trở lại khiến nông dân ở "thủ phủ" thanh long Bình Thuận vừa mừng, vừa lo.

Những ngày đầu năm mới 2021, người dân ở "thủ phủ" thanh long Bình Thuận tỏ ra bất ngờ khi loại trái cây này tăng cao, dao động từ 17-20 ngàn đồng/kg. Đây là mức giá cao kỷ lục trong vòng nhiều tháng qua.



Thanh long tăng giá nhưng người nông dân Bình Thuận mừng ít, lo nhiều

Trước Tết Nguyên đán 2021, nông dân ở tỉnh Bình Thuận ồ ạt chong đèn nhằm thúc cho lứa thanh long nghịch vụ kịp ra trái để phục vụ thị trường tết.

Tuy nhiên, mọi chuyện không được như mong muốn, giá thanh long dịp tết chỉ đạt từ 7-8 ngàn đồng/kg, lúc cao điểm nhất cũng chỉ khoảng 10 ngàn đồng/kg nên người dân thất thu, nhiều hộ bị thua lỗ nặng.

"Thanh long làm trái vụ, chi phí đầu tư rất cao, nếu giá đạt khoảng 10 ngàn đồng/kg thì người dân mới huê vốn, còn dưới giá này thì sẽ thua lỗ. Tâm lý người trồng thanh long thường trông chờ vào vụ tết, nên hầu hết nhà vườn nào cũng tạo trái dẫn đến nguồn hàng dồi dào, giá sẽ giảm", ông Trần Mạnh Khỏe (ngụ xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận), chia sẻ.

Sau khi vụ thanh long tết không được khả quan, những ngày đầu năm mới, giá loại trái cây này đột ngột tăng cao, gấp 2-3 lần so với dịp trước tết. Mặc dù giá tăng cao, nhưng người trồng thanh long ở Bình Thuận cảm thấy mừng ít, lo nhiều vì không biết trong những ngày tới, giá sẽ biến động như thế nào.



Thanh long vụ tết giảm sâu nên dịp sau tết, nhiều hộ dân ở Bình Thuận không tiếp tục làm trái

Giải thích về nguyên nhân giá thanh long đột ngột tăng mạnh, ông Võ Huy Hoàng, Chủ tịch Hiệp hội thanh long Bình Thuận thông tin, những ngày đầu năm mới, các doanh nghiệp thu mua thanh long ở địa phương đều đồng loạt hoạt động trở lại, khai trương ngày đầu năm nên dẫn đến cầu không đủ cung. Từ đó, theo quy luật thị trường, giá thanh long tăng mạnh là điều hiển nhiên. Tuy nhiên, việc tăng giá này có thể là "tăng ảo" và sẽ có biến động trong thời gian tới.

Trong khi đó, ông Phạm Công Bá, Phó phòng phụ trách chuyên gia kỹ thuật, thông tin - huấn luyện Trung tâm Khuyến nông tỉnh Bình Thuận, cho biết: "Do thanh long dịp tết giảm giá sâu nên nhiều hộ dân không tiếp tục chong đèn tạo trái dịp sau tết, dẫn đến nguồn hàng không được dồi dào. Cùng với đó, nhiều

doanh nghiệp thu mua để có đủ nguồn hàng xuất khẩu cho đối tác nên đã đội giá lên cao để gom hàng kịp xuất hành trong những ngày đầu năm mới".



Bình Thuận đang có diện tích và sản lượng thanh long lớn nhất cả nước

Theo dự báo của Trung tâm Khuyến nông và Hiệp hội thanh long tỉnh Bình Thuận, trong những ngày tới, khi lứa thanh long phục vụ thị trường dịp rằm tháng Giêng bắt đầu thu hoạch thì giá loại trái cây này sẽ chững lại hoặc giảm.

Số liệu từ Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận cho thấy, năm 2020, diện tích cây thanh long ở địa phương đạt trên 33.700ha, tăng 10,1% so với năm 2019; sản lượng gần 700.000 tấn, tăng 8,6%.

Hiện tại, Bình Thuận đang là địa phương có diện tích và sản lượng thanh long lớn nhất cả nước. Đến nay, khoảng 80-90% sản lượng thanh long của Bình Thuận chủ yếu xuất khẩu qua thị trường Trung Quốc theo đường tiểu ngạch.

GIÁ CẢ NÔNG SẢN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

CHỢ ĐÀU MỚI BÌNH ĐIỀN, HUYỆN BÌNH CHÁNH (07/01/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Tôm sú (Bến Tre)	Kg	360.000
- Tôm thẻ (Khánh Hòa)	Kg	265.000
- Mực ống (Kiên Giang)	Kg	250.000
- Mực lá (Kiên Giang)	Kg	250.000
- Cá thu (Kiên Giang)	Kg	145.000
- Cá kèo (Bạc Liêu, Cần Thơ)	Kg	70.000
- Cá thác lát	Kg	150.000
- Cá rô	Kg	38.000
- Cá điêu hồng	Kg	48.000
- Ghẹ (Vũng Tàu)	Kg	350.000
- Cá hú (Cần Thơ, An Giang)	Kg	65.000
- Cá lóc (An Giang, Đồng Tháp)	Kg	65.000
- Cá chẻm (Kiên Giang, Sóc Trăng)	Kg	90.000
- Heo thịt nhập chợ	Kg	90.000
- Gà công nghiệp nguyên con	Kg	45.000

CHỢ ĐÀU MỚI CỬ CHI, HUYỆN CỬ CHI (06/01/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Rau cải xanh	Kg	15.000
- Rau cải ngọt	Kg	16.000
- Xà lách búp	Kg	22.000
- Bí đỏ	Kg	21.000
- Bí xanh	Kg	18.000
- Khổ qua	Kg	18.000
- Bầu	Kg	12.000
- Rau muống nước	Kg	8.000
- Đậu cô ve trắng	Kg	85.000
- Hành lá	Kg	22.000
- Ớt hiểm	Kg	130.000
- Cà tím	Kg	18.000

CHỢ ĐẦU MỐI HÓC MÔN, HUYỆN HÓC MÔN (05/01/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Cà rốt (cọng tím)	Kg	14.000
- Su su	Kg	6.000
- Đậu que (Củ Chi, Tây Ninh)	Kg	17.000
- Cải thảo	Kg	10.000
- Bắp cải	Kg	12.000
- Dưa leo (dưa chuột)	Kg	7.000
- Cà chua thường loại 1	Kg	6.000
- Đậu bắp	Kg	13.000
- Rau tần ô	Kg	12.000
- Củ cải	Kg	7.000
- Ớt sừng	Kg	80.000
- Nấm rơm trắng, đen	Kg	30.000
- Rau quế	Kg	14.000
- Đu đủ	Kg	7.000
- Chuối sứ	Kg	9.000
- Thơm	Kg	12.000

CHỢ TAM BÌNH, QUẬN THỦ ĐỨC (07/01/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Cam sành loại 1	Kg	13.000
- Quýt đường loại 1	Kg	35.000
- Bưởi năm roi loại 1	Kg	18.000
- Bưởi da xanh	Kg	18.000
- Xoài cát Hòa Lộc loại 1	Kg	130.000
- Dưa hấu đỏ dài	Kg	43.000
- Thanh long (Bình Thuận)	Kg	27.000
- Mãng cầu tròn	Kg	
- Nhãn xuống	Kg	43.000
- Lồng mút	Kg	
- Rau muống hạt	Kg	11.000
- Khoai lang bí	Kg	9.000
- Chanh giấy	Kg	28.000
- Rau dền	Kg	9.000
- Ngò rí	Kg	18.000

Theo Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ NN

Chịu trách nhiệm nội dung Th.S Phạm Lâm Chính Văn – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 028. 39313016 Fax: 028.39312018

Email: tkn.snn@tphcm.gov.vn Website: <http://www.khuyennongtphcm.vn>

Quyết định số 25/GP-STTTT ngày 28/7/2020 do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/7/2020

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh hoa Tết tại Thành phố Hồ Chí Minh

